

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 06 tháng 6 năm 2023

TỜ TRÌNH

ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2023

Số 03/TTr-ĐHĐCD

V/v: Thông qua sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty CP Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/06/2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11/01/2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành;
- Căn cứ Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019, có hiệu lực thi hành từ ngày 01/01/2021;
- Căn cứ Nghị định số 155/2020/NĐ-CP được Chính phủ thông qua ngày 31/12/2020 quy định chi tiết thi hành một số điều của luật chứng khoán;
- Căn cứ Điều lệ của CTCP Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh;
- Căn cứ Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh.

Hội đồng Quản trị Công ty CP Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua nội dung sau:

Trên cơ sở rà soát Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty, Hội đồng quản trị nhận thấy một số điều khoản tại Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty cần được xem xét sửa đổi, bổ sung cho phù hợp với quy định pháp luật và các yêu cầu quản trị và điều hành. Hội đồng quản trị CTCP Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh kính trình Đại hội đồng cổ đông Công ty xem xét thông qua việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Điều lệ Công ty (Chi tiết tại Phụ lục 01 đính kèm Tờ trình này). Dự thảo toàn văn Điều lệ Công ty sau sửa đổi đã được công bố chi tiết và đầy đủ trên website Công ty tại địa chỉ: <https://hcmcc.com.vn/category/quan-he-co-dong>.

2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty (Chi tiết tại Phụ lục 02 đính kèm Tờ trình này). Dự thảo toàn văn Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty sau sửa đổi đã được công bố chi tiết và đầy đủ trên Website Công ty tại địa chỉ: <https://hcmcc.com.vn/category/quan-he-co-dong>.

3. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị thực hiện sửa đổi, bổ sung và ký ban hành Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty dựa trên các nội dung sửa đổi, bổ sung đã trình Đại hội đồng cổ đông thông qua tại khoản 1 và khoản 2 Tờ trình này.

4. Các quy định của Điều lệ và Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty được sửa đổi, bổ sung sẽ có hiệu lực áp dụng từ ngày được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Kính trình Đại hội đồng Cổ đông xem xét thông qua!

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VP HĐQT



CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Phạm Minh Đức

PHỤ LỤC 01: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI ĐIỀU LỆ

(Đính kèm Tờ trình số 03, ngày 06 tháng 6 năm 2023)

Ghi chú:

- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Quy định tại Điều lệ hiện hành” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng **gạch chân, in đậm**.
- Các nội dung cần sửa đổi bổ sung tại mục “Quy định tại Điều lệ sửa đổi” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng **in đậm**.
- Luật Doanh nghiệp 2020 là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Luật số 03/2022/QH15 là Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022.
- Nghị định số 155/2020/NĐ – CP là Nghị định số 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi.

Điều khoản	Nội dung bị sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Phần mở đầu tại Điều lệ Công ty	Căn cứ <u>Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 và các văn bản hướng dẫn thi hành.</u> Chúng tôi, các cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh cùng đồng ý và ký tên chấp nhận bản Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh với các điều khoản sau:	Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020, sửa đổi bổ sung bởi Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Luật Chứng khoán số 54/2019/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26 tháng 11 năm 2019 và Nghị định số 155/2020/NĐ-CP hướng dẫn về quản trị công ty áp dụng đối với	Cập nhật dẫn chiếu luật

		<p>công ty đại chúng.</p> <p>Chúng tôi, các cổ đông Công ty Cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh cùng đồng ý và ký tên chấp nhận bản Điều lệ sửa đổi, bổ sung của Công ty cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh với các điều khoản sau:</p>	
<p>Khoản 26.8 Điều 26 Điều lệ Công ty</p>	<p>26.8. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc. Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty; tên, <u>địa chỉ thường trú của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông</u>; thời gian và địa điểm họp. Kèm theo thông báo mời họp phải có chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.</p> <p>Việc gửi tài liệu họp kèm theo thông báo mời họp quy định tại Điều này có thể thay thế bằng việc đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty <u>http://hcmcc.com.vn</u>.</p>	<p>26.8. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông được gửi cho tất cả các cổ đông đến địa chỉ liên lạc mà cổ đông đã đăng ký, đồng thời công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty.</p> <p>b. Địa chỉ liên lạc của cổ đông là một trong những loại thông tin: địa chỉ đăng ký trụ sở chính (đối với cổ đông là tổ chức); địa chỉ thường trú, địa chỉ nơi làm việc (đối với cổ đông là cá nhân); số điện thoại; thư điện tử (email); hoặc địa chỉ khác của cá nhân mà người đó đăng ký với Công ty để làm địa chỉ liên lạc.</p> <p>c. Thông báo mời họp Đại hội đồng cổ đông có thể được gửi tới cổ đông bằng một trong các hình thức sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gửi qua bưu điện bằng phương thức bảo đảm tới địa chỉ liên lạc của cổ đông. - Gửi tới địa chỉ liên lạc của cổ đông là thư điện tử (email), hoặc qua tin nhắn số điện thoại, hoặc 	<p>Bổ sung nội dung làm rõ quy định: thư điện tử (email) là một trong những địa chỉ liên lạc của Cổ đông theo dữ liệu do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam) cung cấp, hoặc do chính Cổ đông đăng ký cho Công ty, phù hợp với Khoản 13 Điều 4 Luật Doanh nghiệp 2020</p> <p>Bổ sung quy định</p>

		<p>số fax được lưu trữ tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, hoặc địa chỉ do cổ đông đăng ký với Công ty.</p> <p>d. Trường hợp Công ty gửi Thông báo mời họp đến cổ đông bằng cách gửi thư điện tử (email) thì địa chỉ thư điện tử của cổ đông nhận thông báo là địa chỉ thư điện tử được lưu trữ và cung cấp bởi Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam, hoặc địa chỉ thư điện tử do cổ đông đăng ký với Công ty.</p> <p>e. Người triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông phải gửi thông báo mời họp đến tất cả các cổ đông trong Danh sách cổ đông có quyền dự họp chậm nhất 21 ngày trước ngày khai mạc, (tính từ ngày mà thông báo được gửi hoặc chuyển đi một cách hợp lệ, được trả cước phí hoặc được bỏ vào hòm thư). Thông báo mời họp phải có tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh của Công ty; tên, địa chỉ liên lạc của cổ đông; thời gian và địa điểm họp và những yêu cầu khác đối với người dự họp. Kèm theo thông báo mời họp phải có chương trình họp, phiếu biểu quyết, các tài liệu thảo luận làm cơ sở thông qua quyết định và dự thảo nghị quyết đối với từng vấn đề trong chương trình họp.</p> <p>Việc gửi tài liệu họp kèm theo thông báo mời họp quy định tại Điều này có thể thay thế bằng việc</p>	<p>làm rõ các cách thức gửi thông báo mời họp đến cổ đông</p>
--	--	--	---

		đăng tải lên trang thông tin điện tử của công ty.	
Khoản 30.1 Điều 30 Điều lệ Công ty	30.1. Trước khi khai mạc cuộc họp, cổ đông phải tiến hành đăng ký việc dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người đăng ký dự họp sẽ được cấp thẻ biểu quyết tương ứng với số vấn đề cần biểu quyết trong chương trình họp.	30.1. Trước khi khai mạc cuộc họp, cổ đông phải tiến hành đăng ký việc dự họp Đại hội đồng cổ đông. Người đăng ký dự họp sẽ được cấp thẻ biểu quyết tương ứng với số vấn đề cần biểu quyết trong chương trình họp. Trong trường hợp Công ty tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, cổ đông và người đại diện ủy quyền (nếu có) truy cập vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử, tham dự và thực hiện quyền biểu quyết, bầu cử.	Bổ sung quy định làm rõ cách thức tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử của Công ty.
Khoản 31.3 Điều 31 Điều lệ Công ty	31.3. Nghị quyết Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây: a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện ít nhất 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 31.4; 31.8 Điều này: a1. `; a2. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; a3. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; a4. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi	31.3. Nghị quyết Quyết định của Đại hội đồng cổ đông được thông qua tại cuộc họp khi có đủ các điều kiện sau đây: a. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 31.4; 31.8 Điều này: a1. Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại; a2. Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh; a3. Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý công ty; a4. Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị bằng hoặc lớn hơn 35% tổng	Sửa đổi phù hợp với Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15

	<p>trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>a5. Tổ chức lại, giải thể công ty;</p> <p>b. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông đur hop tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản a mục 31.3; 31.4; 31.8 Điều này.</p>	<p>giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty;</p> <p>a5. Tổ chức lại, giải thể công ty;</p> <p>b. Các nghị quyết khác được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại khoản a mục 31.3; 31.4; 31.8 Điều này.</p>	
<p>Khoản 33.2 Điều 33 Điều lệ Công ty</p>	<p>33.2. Biên bản họp phải lập bằng tiếng Việt, phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;</p> <p>b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Chương trình và nội dung cuộc họp;</p> <p>d. Chủ tọa và Thư ký;</p> <p>e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;</p> <p>f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;</p>	<p>33.2. Biên bản họp phải lập bằng tiếng Việt, phải làm xong và thông qua trước khi bế mạc cuộc họp và phải có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>a. Tên, địa chỉ trụ sở chính, số và ngày cấp Chứng nhận đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh;</p> <p>b. Thời gian và địa điểm họp Đại hội đồng cổ đông;</p> <p>c. Chương trình và nội dung cuộc họp;</p> <p>d. Chủ tọa và Thư ký;</p> <p>e. Tóm tắt diễn biến cuộc họp và các ý kiến phát biểu tại Đại hội đồng cổ đông về từng vấn đề trong nội dung chương trình họp;</p> <p>f. Số cổ đông và tổng số phiếu biểu quyết của các cổ đông dự họp, phụ lục danh sách đăng ký cổ đông, đại diện cổ đông dự họp với số cổ phần và số phiếu bầu tương ứng;</p> <p>g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ tổng số phiếu tán thành, không</p>	<p>Sửa đổi phù hợp với Khoản 5 Điều 7 Luật số 03/2022/QH15</p>

	<p>g. Tổng số phiếu biểu quyết đối với từng vấn đề biểu quyết, trong đó ghi rõ tổng số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông <u>dự họp</u>;</p> <p>h. Các quyết định đã được thông qua;</p> <p>i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.</p>	<p>tán thành và không có ý kiến; tỷ lệ tương ứng trên tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông tham dự và biểu quyết tại cuộc họp;</p> <p>h. Các quyết định đã được thông qua;</p> <p>i. Họ, tên, chữ ký của chủ tọa và thư ký.</p>	
<p>Điều 41 Điều lệ Công ty</p>	<p>41.1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi vào sổ biên bản có đánh số trang liên tục, có chữ ký của Chủ tọa và Thư ký cuộc họp. <u>Biên bản họp cũng được lập đồng thời dưới dạng văn bản rời, có chữ ký của tất cả các thành viên Hội đồng quản trị dự họp và phải được đóng dấu giáp lai.</u></p> <p>41.2. Biên bản họp phải lập bằng tiếng Việt, có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>...</p> <p><u>i. Họ, tên, chữ ký của tất cả thành viên hoặc đại diện theo uỷ quyền dự họp;</u></p> <p><u>k.</u> Chủ tọa và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p> <p><u>l.</u> Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở</p>	<p>41.1. Các cuộc họp của Hội đồng quản trị phải được ghi vào sổ biên bản có đánh số trang liên tục, có chữ ký của Chủ tọa và Thư ký cuộc họp.</p> <p>41.2. Biên bản họp phải lập bằng tiếng Việt, có các nội dung chủ yếu sau đây:</p> <p>...</p> <p><u>i. Họ, tên, chữ ký chủ tọa và người ghi biên bản, trừ trường hợp quy định tại khoản 41.3 Điều này;</u></p> <p>...</p> <p>41.3. Trường hợp chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp nhưng nếu được tất cả thành viên khác của Hội đồng quản trị tham dự và đồng ý thông qua biên bản họp ký và có đầy đủ nội dung theo quy định tại các điểm a, b, c, d, e, f, g khoản 41.2 Điều này thì biên bản này có hiệu lực.</p>	<p>Căn cứ Khoản 6 Điều 7 Luật số 03/2022/Q H15</p>

	<p>chính của Công ty.</p>	<p>Biên bản họp ghi rõ việc chủ tọa, người ghi biên bản từ chối ký biên bản họp. Người ký biên bản họp chịu trách nhiệm liên đới về tính chính xác và trung thực của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị. Chủ tọa, người ghi biên bản chịu trách nhiệm cá nhân về thiệt hại xảy ra đối với doanh nghiệp do từ chối ký biên bản họp theo quy định của Luật này, Điều lệ công ty và pháp luật có liên quan.</p> <p>41.4. Chủ tọa và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng quản trị.</p> <p>41.5. Biên bản họp Hội đồng quản trị và tài liệu sử dụng trong cuộc họp phải được lưu giữ tại trụ sở chính của Công ty.</p>	
<p>Điều 69 Điều lệ Công ty</p>	<p><u>Điều lệ sửa đổi, bổ sung này thay thế cho bản Điều lệ đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua vào tháng 6 năm 2021. Điều lệ sửa đổi, bổ sung này có hiệu lực thi hành từ ngày tháng năm 2022.</u></p>	<p>Bản điều lệ này gồm 6 chương, 70 điều được Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Xây dựng Bảo tàng Hồ Chí Minh nhất trí thông qua ngày 06 tháng 06 năm 2023 và cùng chấp thuận hiệu lực toàn văn của Điều lệ này.</p>	<p>Sửa đổi Hiệu lực thi hành của Điều lệ</p>
<p>Lưu ý:</p> <p>- Một số điều chỉnh liên quan đến thời điểm Điều lệ được sửa đổi và có hiệu lực có thể được tự động thay đổi mà không được đề cập trong Phụ lục này nhưng không làm thay đổi nội dung các Điều, Khoản.</p>			

PHỤ LỤC 02: NỘI DUNG SỬA ĐỔI, BỔ SUNG TẠI QUY CHẾ NỘI BỘ VỀ QUẢN TRỊ CÔNG TY

(Đính kèm Tờ trình số 03, ngày 06 tháng 6 năm 2023)

Ghi chú:

- Các nội dung đề xuất thay đổi trong mục “Quy định tại Quy chế hiện hành” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng **gạch chân, in đậm**.
- Các nội dung cần sửa đổi bổ sung tại mục “Quy định tại Quy chế sửa đổi” là các dòng chữ thể hiện dưới dạng **in đậm**.
- Luật Doanh nghiệp 2020 là Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV thông qua ngày 17 tháng 06 năm 2020.
- Luật số 03/2022/QH15 là Luật số 03/2022/QH15 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 11 tháng 01 năm 2022.
- Nghị định số 155/2020/NĐ – CP là Nghị định số 155/2020/NĐ – CP ngày 31/12/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Chứng khoán.
- Các điều không nêu chi tiết trong phụ lục này là không thay đổi.

Điều khoản	Nội dung bị sửa đổi, bổ sung	Nội dung sửa đổi, bổ sung	Lý do sửa đổi, bổ sung
Trang bìa	<u>(Ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 8 tháng 06 năm 2021)</u>	(Ban hành kèm theo Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên ngày 06 tháng 06 năm 2023)	Cập nhật thông tin
Khoản 1 Điều 11 Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty	Điều 11. Cách thức đăng ký và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông 1. Cổ đông có thể đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm một trong các cách thức sau: đăng ký trực tiếp, qua điện thoại, fax, gửi thư hoặc gửi thư điện tử cho công ty	Điều 11. Cách thức đăng ký và ủy quyền tham dự Đại hội đồng cổ đông 1. Cổ đông có thể đăng ký tham dự họp Đại hội đồng cổ đông theo cách thức đã ghi trong thông báo, bao gồm một trong các cách thức sau: đăng ký trực tiếp, qua điện thoại, fax, gửi thư hoặc gửi thư điện tử cho công ty hoặc cách thức khác	Sửa đổi phù hợp với khoản 3 Điều 273 Nghị định 155/2020/NĐ và Khoản 3 Điều 14 Luật Doanh nghiệp 2020

<p>trước thời hạn ghi trong thư mời họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Nếu cổ đông không thể tham dự Đại hội thì có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự, việc ủy quyền cho người đại diện phải được lập thành văn bản theo mẫu của Công ty đã gửi kèm thư mời họp và phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:</p> <p>a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;</p> <p>b. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;</p> <p>c. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử, thì phải xác định cụ thể số cổ phần <u>và số phiếu bầu của người đại diện</u>. Đại diện ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.</p> <p>d. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu để kiểm tra và nộp lại văn bản bản gốc giấy ủy quyền trước khi vào họp.</p> <p>đ. Người đại diện theo ủy quyền phải có các tiêu chuẩn sau :</p>	<p>theo hướng dẫn và thời hạn ghi trong thư mời họp Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>2. Nếu cổ đông không thể tham dự Đại hội thì có thể ủy quyền cho đại diện của mình tham dự, việc ủy quyền cho người đại diện phải được lập thành văn bản theo mẫu của Công ty đã gửi kèm thư mời họp và phải đảm bảo các yêu cầu sau đây:</p> <p>a. Trường hợp cổ đông cá nhân là người ủy quyền thì phải có chữ ký của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;</p> <p>b. Trường hợp người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tổ chức là người ủy quyền thì phải có chữ ký của người đại diện theo ủy quyền, người đại diện theo pháp luật của cổ đông và người được ủy quyền dự họp;</p> <p>c. Trường hợp có nhiều hơn một người đại diện theo ủy quyền được cử, thì phải xác định cụ thể số cổ phần. Đại diện ủy quyền không được ủy quyền lại cho người khác.</p> <p>d. Người được ủy quyền dự họp Đại hội đồng cổ đông phải mang theo chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu để kiểm tra và nộp lại văn bản bản gốc giấy ủy quyền trước khi vào họp.</p> <p>đ. Người đại diện theo ủy quyền phải có các tiêu chuẩn sau :</p> <p>+ Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ</p> <p>+ Không thuộc đối tượng bị cấm</p>	
---	---	--

	<p>+Có năng lực hành vi dân sự đầy đủ</p> <p>+ Không thuộc đối tượng bị cấm thành lập và quản lý doanh nghiệp</p>	thành lập và quản lý doanh nghiệp	
<p>Điều 12</p> <p>Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty</p>	<p>Điều 12. Cách thức biểu quyết, kiểm phiếu, thông báo kết quả biểu quyết</p> <p>1. Khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một mã số, chỗ ngồi và một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên người được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó tương ứng với cổ phần mà cổ đông đang nắm giữ. Thẻ biểu quyết này dùng để biểu quyết tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong Đại hội.</p> <p>2. Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Khi tiến hành biểu quyết từng vấn đề tại Đại hội phải tổng hợp số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề. Tổng số thẻ ủng hộ, phản đối hay số thẻ không có ý kiến gì, sẽ được Chủ tọa thông báo ngay sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.</p>	<p>Điều 12. Cách thức biểu quyết, kiểm phiếu, thông báo kết quả biểu quyết</p> <p>1. Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức theo hình thức trực tiếp, khi tiến hành đăng ký cổ đông, Công ty sẽ cấp cho từng cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền có quyền biểu quyết một mã số, chỗ ngồi và một thẻ biểu quyết, trên đó ghi số đăng ký, họ và tên của cổ đông, họ và tên người được ủy quyền và số phiếu biểu quyết của cổ đông đó tương ứng với cổ phần mà cổ đông đang nắm giữ. Thẻ biểu quyết này có thể được dùng để biểu quyết tất cả các vấn đề cần biểu quyết trong Đại hội.</p> <p>2. Tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông được tổ chức theo hình thức trực tiếp, Đại hội đồng cổ đông thảo luận và biểu quyết theo từng vấn đề trong nội dung chương trình. Khi tiến hành biểu quyết từng vấn đề tại Đại hội phải tổng hợp số phiếu tán thành, không tán thành và không có ý kiến đối với từng vấn đề. Tổng số thẻ ủng hộ, phản đối hay số thẻ không có ý kiến gì, sẽ được Chủ tọa thông báo sau khi tiến hành biểu quyết vấn đề đó.</p>	<p>Sửa đổi, bổ sung quy định liên quan đến việc họp đại hội đồng cổ đông trực tuyến và bỏ phiếu điện tử</p>

		<p>....</p> <p>5. Áp dụng các công nghệ thông tin hiện đại trong việc tham dự và phát biểu ý kiến tại Đại hội đồng cổ đông:</p> <p>a. Công ty có thể áp dụng công nghệ thông tin hiện đại để tạo điều kiện thuận lợi cho các cổ đông tham dự, phát biểu và biểu quyết tại Đại hội đồng cổ đông.</p> <p>b. Tùy nhu cầu và tình hình cụ thể, Hội đồng quản trị có quyền tổ chức triển khai việc áp dụng công nghệ thông tin hiện đại (như hội nghị trực tuyến, bỏ phiếu điện tử hoặc hình thức điện tử khác...) để cổ đông có thể tham dự, phát biểu và biểu quyết tại mỗi kỳ họp Đại hội đồng cổ đông. Việc áp dụng công nghệ thông tin hiện đại như vậy phải được thông báo tới các cổ đông trước kỳ họp bằng cách đăng tải thông báo và hướng dẫn áp dụng trên trang thông tin điện tử của Công ty.</p> <p>c. Việc họp Đại hội đồng cổ đông bằng hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử tuân theo quy định tại Phụ lục 01 kèm theo Quy chế này.</p>	
<p>Khoản 1 Điều 26</p>	<p>Điều 26. Biên bản và thông qua biên bản họp Hội đồng Quản trị</p>	<p>Điều 26. Biên bản và thông qua biên bản họp Hội đồng Quản trị</p>	<p>Sửa đổi, dẫn chiếu đến quy định chi</p>

<p>Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty</p>	<p>1. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị đều phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, <u>có các nội dung chủ yếu sau:</u></p> <p><u>a. Tên, trụ sở chính, số và ngày đăng ký kinh doanh, nơi đăng ký kinh doanh.</u></p> <p><u>b. Mục đích, chương trình và nội dung họp.</u></p> <p><u>c. Thời gian, địa điểm họp.</u></p> <p><u>d. Họ và tên từng thành viên họp hoặc người được ủy quyền dự họp; họ và tên các thành viên không dự họp, lý do.</u></p> <p><u>đ. Các vấn đề được thảo luận và biểu quyết tại cuộc họp</u></p> <p><u>e. Tóm tắt phát biểu ý kiến của từng thành viên dự họp theo trình tự diễn biến của cuộc họp.</u></p> <p><u>g. Kết quả biểu quyết, trong đó ghi rõ những thành viên đồng ý, những thành viên phản đối và những thành viên bỏ phiếu trắng.</u></p> <p><u>h. Các vấn đề đã được thông qua.</u></p> <p><u>i. Chữ ký của tất cả các thành viên hoặc đại diện theo ủy quyền dự họp.</u></p> <p><u>k. Chủ tọa và thư ký phải chịu trách nhiệm về tính trung thực và chính xác của nội dung biên bản họp Hội đồng Quản trị.</u></p>	<p>1. Các cuộc họp của Hội đồng Quản trị đều phải được ghi vào sổ biên bản. Biên bản phải lập bằng tiếng Việt, <u>có các nội dung như quy định tại Khoản 41.2 và 41.3 Điều lệ Công ty.</u></p>	<p>tiết tại Điều lệ Công ty</p>
---	---	---	---------------------------------

<p>Điều 58</p> <p>Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty</p>	<p>Điều 58. Điều khoản thi hành</p> <p>Quy chế này bao gồm 59 điều đã được Hội đồng Quản trị họp, Đại hội đồng cổ đông biểu quyết nhất trí thông qua ngày 8 tháng 06 năm 2021. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề mới phát sinh mà xét thấy cần phải sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của công ty, công ty có thể trình Hội đồng quản trị xem xét, quyết định</p>	<p>Điều 58. Điều khoản thi hành</p> <p>Quy chế này bao gồm 59 điều và 01 Phụ lục đã được Hội đồng Quản trị họp, Đại hội đồng cổ đông biểu quyết nhất trí thông qua ngày 06 tháng 06 năm 2023. Trong quá trình thực hiện có những vấn đề mới phát sinh mà xét thấy cần phải sửa đổi, bổ sung quy chế cho phù hợp với quy định của pháp luật và tình hình hoạt động thực tế của công ty, Hội đồng quản trị xây dựng, đề xuất sửa đổi và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua</p>	<p>Điều chỉnh phù hợp với nội dung và thời gian thực tế của Quy chế nội bộ về quản trị công ty</p> <p>Sửa đổi, bổ sung phù hợp với Khoản 2 Điều 270 Nghị định số 155/2020/NĐ – CP</p>
<p>PHỤ LỤC I: QUY ĐỊNH VỀ TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN</p>	<p>Không có</p>	<p>PHỤ LỤC I</p> <p>QUY ĐỊNH VỀ TRÌNH TỰ VÀ THỦ TỤC HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ</p> <p><i>(Ban hành kèm theo Quy chế quản trị nội bộ được ĐHĐCĐ thông nhất thông qua ngày 06 tháng 06 năm 2023)</i></p> <p>I. TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ</p> <p>1. Căn cứ theo tình hình thực tế, Hội đồng Quản trị Công ty có thể triệu tập Đại hội đồng cổ đông theo hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử (sau đây gọi chung là “Đại hội trực tuyến”) hoặc Đại hội trực tuyến kết hợp với hình thức tổ chức trực tiếp (sau đây gọi chung là “Đại hội trực tiếp</p>	<p>Bổ sung quy định về tổ chức họp Đại hội theo hình thức trực tuyến, phù hợp với khoản 3 Điều 273 Nghị định 155/2020/NĐ</p>

<p>TỰ</p>		<p>kết hợp trực tuyến”). Hội đồng quản trị được chủ động triển khai các thủ tục, công việc để phục vụ cho việc tổ chức Đại hội theo các hình thức nêu trên.</p> <p>2. Việc triệu tập họp Đại hội trực tuyến hoặc Đại hội trực tiếp kết hợp trực tuyến, lập danh sách cổ đông có quyền dự họp, gửi thư mời họp, công bố thông tin, gửi tài liệu họp, điều kiện tiến hành Đại hội, điều kiện thông qua nghị quyết Đại hội, lập Biên bản họp Đại hội vẫn tuân thủ theo như các quy định về tổ chức Đại hội đồng cổ đông trực tiếp.</p> <p>3. Căn cứ theo cách thức tổ chức Đại hội trực tuyến hoặc Đại hội trực tiếp kết hợp trực tuyến cụ thể, Ban tổ chức đại hội gửi nội dung hướng dẫn cách thức đăng ký và/hoặc xác nhận tư cách cổ đông đến cổ đông và/hoặc đăng tải nội dung hướng dẫn chung trên trang thông tin điện tử của Công ty.</p> <p>4. Hội đồng Quản trị được quyền ban hành các hướng dẫn/quy định cần thiết phục vụ cho công tác tổ chức Đại hội trực tuyến hoặc Đại hội trực tiếp kết hợp trực tuyến phù hợp với yêu cầu của đơn vị cung cấp dịch vụ trực tuyến khi tổ chức Đại hội.</p> <p>5. Đại hội sẽ thông qua Quy chế tổ chức và biểu quyết (hoặc các Quy chế tương đương) tại Đại hội phù hợp tại mỗi lần tổ chức Đại hội trực tuyến hoặc Đại hội trực tiếp kết hợp trực tuyến nếu cần</p>
-----------	--	---

		<p>thiết.</p> <p>II. CÁCH THỨC ĐĂNG KÝ THAM DỰ , THẢO LUẬN TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THEO HÌNH THỨC THAM DỰ TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ</p> <p>1. Cổ đông thực hiện theo tài liệu hướng dẫn để đăng ký thông tin và xác nhận tư cách cổ đông trước khi tham dự Đại hội đồng cổ đông theo hình thức trực tuyến. Ban tổ chức đại hội phải thông báo các tài liệu hướng dẫn/quy định đăng ký tham dự Đại hội đồng cổ đông theo hình thức trực tuyến và bỏ phiếu điện tử và các thông tin cần thiết khác cho cổ đông trước ngày diễn ra Đại hội.</p> <p>2. Cổ đông thực hiện thảo luận theo hướng dẫn của Chủ tọa trong quá trình diễn ra Đại hội đồng cổ đông trực tuyến. Cổ đông có thể thảo luận tại Đại hội đồng cổ đông trực tuyến bằng hình thức gửi ý kiến thảo luận trực tuyến hoặc gửi ý kiến thông qua các phương thức kết nối trực tiếp theo hướng dẫn của Ban tổ chức đại hội.</p> <p>III. CÁCH THỨC BỎ PHIẾU, KIỂM PHIẾU VÀ THÔNG BÁO KẾT QUẢ KIỂM PHIẾU TẠI ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG TRỰC TUYẾN VÀ BỎ PHIẾU ĐIỆN TỬ</p> <p>1. Cách thức bỏ phiếu tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông theo hình thức tham dự trực tuyến và</p>	
--	--	---	--

		<p>bỏ phiếu điện tử sẽ được quy định chi tiết trong Quy chế tổ chức và biểu quyết (hoặc các Quy chế tương đương) của mỗi cuộc họp.</p> <p>2. Cổ đông dự họp Đại hội đồng cổ đông trực tuyến, bỏ phiếu điện tử truy cập vào hệ thống Đại hội đồng cổ đông trực tuyến để thực hiện biểu quyết/ bầu cử. Khi cổ đông tiến hành bỏ phiếu điện tử, số ý kiến “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” đối với từng nội dung biểu quyết và số phiếu bầu cử cho từng ứng viên được ghi nhận trên hệ thống được Công ty lựa chọn sử dụng để tổ chức Đại hội trực tuyến/ Đại hội trực tiếp kết hợp trực tuyến. Ý kiến biểu quyết được Hệ thống ghi nhận ngay trước thời điểm kết thúc biểu quyết cho từng vấn đề trưng ứng là ý kiến hợp lệ và được ghi nhận vào kết quả kiểm phiếu.</p> <p>3. Khi điều hành đại hội, Ban chủ tọa sẽ thông báo thời điểm kết thúc bỏ phiếu trên Hệ thống để cổ đông thực hiện quyền của mình.</p> <p>4. Kết quả kiểm phiếu được chủ tọa hoặc trưởng ban kiểm phiếu công bố ngay sau khi có kết quả kiểm phiếu.</p>	
--	--	---	--

Lưu ý:

- Một số điều chỉnh liên quan đến thời điểm Quy chế nội bộ về Quản trị Công ty được sửa đổi và có hiệu lực có thể được tự động thay đổi mà không được đề cập trong Phụ lục này nhưng không làm thay đổi nội dung các Điều, Khoản.